

THƯỜNG THỨC TÔN GIÁO

JERUSALEM TRONG TÂM THỨC CỦA NGƯỜI HỒI GIÁO^(*)

Jerusalem là một trung tâm tôn giáo thiêng liêng của 3 tôn giáo độc thần: Do Thái giáo, Kitô giáo và Hồi giáo. Hàng năm các tín đồ từ khắp các quốc gia liên tục hành hương về Thành phố Thiêng liêng này. Ngoài ra, mỗi năm có hàng triệu khách du lịch đến thăm Jerusalem. Trong Kinh Thánh có nhiều chỗ nhắc tới hoặc ám chỉ đến thành phố này. Qua nhiều thời đại, Jerusalem đã mang nhiều tên gọi khác nhau như: Salem, Mount Moriah, Adonai Urah, Zion, The City of David... Tên gọi Jerusalem xuất phát từ tiếng Semitic. Còn một điều thú vị khác, vào thời kì Tell - el - Amarna (khoảng 1400 năm tr. CN) thành phố này được gọi là Urusalim, có nghĩa *thành phố của hoà bình*. Tuy vậy, trong lịch sử, đây là thành phố được yêu mến nhất nhưng cũng phải chịu nhiều tai ương nhất. Có một câu nói khá hay về thành phố này: *Trong mười phần vẻ đẹp Đức Chúa tặng cho Trái Đất, chín phần dành cho Jerusalem, và trong mười phần đau khổ Người mang xuống, chín phần mang tới Jerusalem.*

Suốt lịch sử hàng nghìn năm, Jerusalem đã bị vây hãm hơn 40 lần và bị tàn phá (từng phần) trong 32 biến cố khác nhau. Quyền lực thống trị Jerusalem đã chuyển qua tay các đế chế khác nhau khoảng 26 lần. Jerusalem là một thành phố tôn giáo, nghệ thuật, văn hóa và đền đài hơn là một trung tâm kinh doanh. Sức quyến rũ bí ẩn và sự mê hoặc của nó dường như vô tận.

Riêng với người theo đạo Hồi, Jerusalem là trung tâm về tâm linh ngay từ trong khởi đầu đức tin của họ. Khi nhà Tiên tri Muhammad lần đầu thuyết giáo ở Mecca vào năm 612, ông đã khiến cho các tín đồ theo tôn giáo của mình hướng về Jerusalem mà cầu nguyện đến kiệt sức. Một cách tượng trưng, họ muốn vươn tới Chúa Do Thái và Chúa Kitô, những Đấng thiêng liêng mà họ đã thề nguyện tôn thờ, đồng thời quay lưng lại với tín ngưỡng vô thần của người Arập. Muhammad chưa bao giờ nghĩ rằng ông đã dựng lên một tôn giáo mới, nhằm xoá bỏ những tôn giáo trước đó. Ông nghĩ một cách đơn giản rằng ông chỉ là người mang một tôn giáo độc thần đã có từ lâu tới khu vực Arập, nơi Chúa Trời chưa gửi đến đây một vị tiên tri nào.

Do đó, Kinh Koran mà Muhammad mang tới Arập thể hiện sự tôn kính những nhà Tiên tri vĩ đại của tín ngưỡng truyền thống thờ Do Thái - Kitô. Bộ kinh nói về "nơi cầu nguyện vĩ đại" của Solomon ở Jerusalem, nơi những tín đồ Hồi giáo đầu tiên đã gọi là Thành phố của đền đài. Chỉ sau khi người Do Thái ở Medina tẩy chay Muhammad, ông mới thay đổi định hướng và chỉ dẫn những tín đồ trung thành của mình khi cầu nguyện thì hướng về phía Mecca. Trước đó Mecca là lãnh địa Kabah, tương truyền được xây dựng bởi tổ phụ Abraham và con của Ngài là Ishmael, tổ tiên của người Arập.

Vai trò trung tâm của Jerusalem trong tâm linh người Hồi giáo được hình thành qua câu chuyện *Chuyến du hành bí ẩn tới Jerusalem* của Muhammad. Các văn bản còn lưu giữ được của người Hồi giáo cho

*. Dịch theo Karen Armstrong. *Why Jerusalem was Central to Muhammad*. Tạp chí *Time*, số 15, ngày 16 - 4 - 2001 (có bổ sung thêm một số tư liệu khác của nước ngoài).

thấy rõ ràng đây chỉ là một hình ảnh tượng trưng. Một đêm, Muhammad khi đó đang ở Kabah, bỗng nhiên được đưa đến Đền Mount ở Jerusalem một cách huyền bí. Tại đây trước khi đi qua 7 thiên đường, ông được các nhà tiên tri tiên bối vĩ đại đón tiếp nồng hậu. Trên đường đi, Muhammad đã tìm lời khuyên của Moses, Aaron, Enoch, Jesus, John the Baptist và Abraham trước lúc vào gặp Chúa Trời. Câu chuyện cho thấy ước nguyện của người Hồi giáo từ Ả-rập xa xôi tìm đến nơi ngự của gia đình thần thánh mà Jerusalem là biểu tượng.

Trần trọng các tôn giáo khác là một điều nhận thấy rõ ràng ở Jerusalem theo quan niệm của Hồi giáo. Khi Caliph Umar, một trong những người kế vị xuất sắc của Muhammad, chinh phục Jerusalem của người Byzantines theo Kitô giáo (thuộc Đế quốc La Mã theo Chính thống giáo phương Đông) năm 638, đã khẳng định rằng 3 tôn giáo của Abraham cùng tồn tại với nhau. Ông ta từ chối việc cầu nguyện trong nhà thờ Sepulcher Thiêng liêng khi được Thượng phụ giáo chủ Giáo hội Chính Thống giáo Hy Lạp hộ tống đi quanh thành phố vì theo như ông giải thích, người Hồi giáo muốn xây một thánh đường ở đó để tưởng nhớ buổi cầu kinh Hồi giáo đầu tiên ở Jerusalem.

Người Do Thái nhận thấy người cầm quyền mới thuộc Hồi giáo dễ thích ứng hơn so với người Byzantines. Những người Kitô giáo trước đó chẳng bao giờ cho phép người Do Thái cư trú thường xuyên trong thành phố. Trong khi đó Umar cho gọi 70 gia đình Do Thái trở lại sống trong thành phố. Người Byzantines rút đi và để lại ngôi đền của người Do Thái trong hoang tàn đổ nát, thậm chí họ đã bắt đầu chôn rác ở đó. Umar lo sợ vì sự báng bổ này và lập tức xắn tay vào dọn dẹp cùng với mọi người. Ông cho tôn lại nền và xây lên một thánh đường giản dị bằng gỗ ở phía Nam. Thánh đường này nằm trong khu vực Thánh đường al - Aqsa ngày nay.

Thánh đường Mái vòm Đá (The Doom of Rock) ở Jerusalem được xây bởi Caliph Abd al - Malik vào năm 691 là công trình lớn đầu tiên được xây trong thế giới Hồi giáo để hướng về Chúa Trời, người mà sự toàn năng và vĩnh cửu được thể hiện qua những vòm cong bằng vàng khổng lồ. Ngoài ra còn có những thánh đường khác của Hồi giáo ở khu vực Đền Mount là al - Haram al Sharif và Thánh đường Hùng vĩ nhất (the Most Noble Sanctuary) được xây dựng để dâng lên David, Solomon và Jesus.

Sau những cuộc Thập tự chinh đẫm máu, Saladin tái chiếm Jerusalem cho người Hồi giáo năm 1187, người Do Thái lại được trở lại thành phố. Thậm chí người theo Kitô giáo vốn đã ủng hộ Thập tự chinh cũng được phép trở về đây sinh sống. Đến thế kỉ XVI, Ottoman Sultan Sukiman cho phép người Do Thái biến Bức tường phía Tây (Western Wall) thành nơi thờ tự chính của mình. Chính ông đã nhờ kiến trúc sư Sinan xây lên ở đó một nhà nguyện cho người Do Thái.

Vậy tại sao lại có sự chối bỏ của một số tín đồ Hồi giáo ở Jerusalem ngày hôm nay? Trong lịch sử, một thành phố thiêng liêng luôn trở nên quý giá hơn với người dân sau khi họ đã mất nó. Trong cuộc đấu tranh để sinh tồn, những truyền thống về lòng yêu thương có xu hướng mất đi. Vào lúc những tín đồ Hồi giáo khắp trên thế giới cảm thấy Jerusalem đang trượt khỏi tầm tay của họ, thì một số người đã tán thành sự bất khoan dung tôn giáo, điều này về thực chất xa lạ với tinh thần của Kinh Koran. Suốt một thời gian dài, những hành động bạo lực gắn với tôn giáo ở đây có thể sẽ gây nên một bi kịch nếu truyền thống thống nhất và phục tùng của Hồi giáo bị mất đi trước mắt nhân dân toàn thế giới./.

Hoàng Chung